

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN B  
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2021/HSST  
Ngày 06/9/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH SƠN LA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa** Ông Cầm Văn Thăm

**Các Hội thẩm nhân dân:** Bà Nguyễn Thị Thủy, bà Mùa Thị Máy.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đinh Thị Viên - Thư ký TAND huyện B.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B:** Ông Mùa A Hay, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa.

Ngày 06/9/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 29/2021/TLST- HS ngày 20/8/2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2021/QĐXXST-HS ngày 24/8/2021 đối với các bị cáo:

1. **Mùa A D**, sinh 20/10/1992 tại huyện P; nơi cư trú: Bản Suối Tọ, xã Suối Tọ, huyện P, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Mông; tôn giáo: không; đảng phái đoàn thể: không. Trình độ văn hóa: 3/12. Con ông Mùa A Ga (đã chết), con bà Tráng Thị Nu; vợ Sòng Thị Dớ và có 04 con, con lớn 10 tuổi, con nhỏ nhất 01 tuổi. Tiền án: không.

Nhân thân ngày 25/8/2017 bị TAND huyện P áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cư sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 24 tháng; Bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 16/6/2021 cho đến ngày xét xử .

2. **Nguyễn Thanh T**, sinh 02/9/1970 tại huyện M, tỉnh Điện Biên, nơi cư trú Bản Lũng Khoai, xã Suối Tọ, huyện P, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh, tôn giáo: không; đảng phái đoàn thể: không. Trình độ văn hóa: 12/12. Con ông Nguyễn Đăng Cường, con bà Cao Thị Hảo; vợ Đinh Thị Phụng và có 01 con lớn 20 tuổi. Tiền án, tiền sự: không. Bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 16/6/2021 cho đến ngày xét xử .

**- Người bào chữa cho bị cáo Mùa A D** là ông Tòng Văn Minh, trợ giúp viên, trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Sơn La.

(các bị cáo đều có mặt tại phiên tòa).

**-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Chị Đinh Thị Phụng, địa chỉ Bản Lũng Khoai, xã Suối Tọ, huyện P, tỉnh Sơn La (vắng mặt có lý do).

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 50 phút ngày 16/6/2021 tổ công tác Công an huyện B, làm nhiệm vụ tại đường liên bản xã Háng Đồng, phát hiện Mùa A D điều khiển xe máy BKS 26D1-13901 chở anh Nguyễn Thanh T đi từ hướng bản Làng Sáng về trung tâm xã Háng Đồng có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe để kiểm tra quá trình kiểm tra phát hiện thu giữ 01 gói ma túy trong lòng bàn tay trái của Mùa A D và 01 gói ma túy trong lòng bàn tay trái của Nguyễn Thanh T. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng gồm: 02 gói ni lon màu xanh chứa chất bột nghi là ma túy và 01 chiếc xe máy BKS 26D1-13901.

Ngày 16/6/2021 cơ quan CSĐT Công an huyện, VKSND huyện B giám định viên phòng kỹ thuật hình sự tỉnh và người bị bắt tiến hành mở niêm phong cân tịnh vật chứng, lấy mẫu vật gửi giám định. Qua cân tịnh 01 gói ni lon màu xanh thu giữ của Nguyễn Thanh T có khối lượng 0,52 gam ký hiệu T; 01 gói ni lon màu xanh thu giữ của Mùa A D có khối lượng 1,22 gam ký hiệu D. Lấy toàn bộ gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số: 1153 ngày 18/6/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *Mẫu vật gửi giám định ký hiệu T, D đều là ma túy, loại Heroine; Mẫu vật ký hiệu D khối lượng 1,22gam; Mẫu vật ký hiệu T khối lượng 0,52gam. Tổng mẫu vật thu giữ là 1,74 gam loại Heroine, hoàn lại mẫu vật ký hiệu T, D không sử dụng đến trong quá trình giám định có khối lượng T=0,27gam, D=0,75gam.*

Tại cơ quan điều tra Mùa A D và Nguyễn Thanh T khai nhận do nghiện ma túy nên khoảng 9h ngày 16/6/2021 Tùng điều khiển xe máy đến nhà Dê hỏi tìm mua ma túy về sử dụng, Dê nói đây không có nếu muốn mua thì lên Háng Đồng, Bắc Yên nghe vậy Tùng đưa xe máy cho Dê điều khiển khi cả hai người đến Bản Làng Sáng, xã Háng Đồng, tại đây Dê bảo Thanh đứng chờ ngoài đường, còn Dê đi vào trong bản thì gặp một người không quen biết và hỏi mua thì được người kia bán cho 02 gói giá 1.200.000đ (trong đó Tùng 600.000đ và Dê 600.000đ) khoảng 30 phút quay lại chia nhau mỗi người 01 gói cầm trên tay và điều khiển xe về, trên đường về đến khu vực trạm kiểm lâm Tà Xùa thì bị tổ công tác Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang thu cùng vật chứng nói trên.

Ngày 19/8/2021 VKSND huyện B, tỉnh Sơn La có bản cáo trạng số: 22/CT-VKS-BY truy tố Mùa A D và Nguyễn Thanh T theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Tại phiên tòa Kiểm sát viên thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa vẫn giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị HĐXX:

+ Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, 58 BLHS xử phạt bị cáo Mùa A D từ 24-30 tháng tù. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T từ 18-24 tháng tù.

+ Về vật chứng: Áp dụng khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS; điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS. Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong:

-01 phong bì của Công an tỉnh Sơn La bên trong có mẫu vật không sử dụng đến ký hiệu T=0,27gam, D=0,75gam; 01 phong bì thư ban đầu

-01 phong bì của Công an huyện B, tỉnh Sơn La bên trong có 02 phong bì thư ban đầu, 02 mảnh ni lon màu xanh.

+ Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

+ Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo theo quy định chung của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Mùa A D đề nghị HĐXX xem xét áp dụng điểm s khoản 1, 2 Điều 51, 58 BLHS.

Đối với 01 người đàn ông mà bị cáo khai (người bán ma túy cho) nhưng không biết tên địa chỉ người đó ở đâu. Do đó cơ quan điều tra công an huyện Bắc Yên không có căn cứ để điều tra xác minh.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án và căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định:

[1] Về tố tụng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Đinh Thị Phượng vắng mặt có lý do, cần áp dụng khoản 1 Điều 292 BLTTHS tiến hành xét xử.

[2] Về hành vi quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân và kiểm sát viên tham gia trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục tố tụng được quy định trong BLTTHS và các bị cáo không có ý kiến gì khiếu nại về quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng, do đó HĐXX khẳng định các quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa bị cáo Mùa A D khai nghiệm ma túy, năm 2017 bị TAND huyện Phù Yên áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cư sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 24 tháng, sau khi đi cai về địa phương bản thân không từ bỏ được ma túy, 9 giờ ngày 16/6/2021 thấy bị cáo T đến rủ đi tìm mua ma túy đã đồng ý cùng đi và bị cáo là người đi mua với 01 người không quen biết 02 gói giá 1.200.000đ về chia nhau mỗi người 01 gói để sử dụng, đến 13 giờ ngày 16/6/2021 thì bị Công an phát hiện bắt quả tang, khi cân tịnh cả hai gói có trọng lượng 1,74 gam (Dê 1,22gam, Tùng 0,52gam). Ngoài ra bị cáo còn khai trước ngày bị bắt mấy ngày bị cáo một mình lên Háng Đồng tìm mua ma túy 02 lần với hai người khác nhau đều không quen biết tên, địa chỉ của người bán nên cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý.

Cũng tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thanh T khai nhận do bản thân nghiện ma túy nhưng chưa đi cai tại cộng đồng, sáng ngày 16/6/2021 bị cáo đi xe máy đến nhà bị cáo D để tìm mua ma túy về sử dụng, qua trao đổi cả hai bị cáo lên Bắc Yên, Dê là người điều khiển xe, khi đến nơi Tùng đưa tiền 600.000đ cho Dê đi mua hộ, khoảng 30 phút sau Dê quay lại và đưa cho 01 gói, trên đường về thì bị bắt.

[4] VKSND huyện B truy tố các bị cáo về tội tàng trữ trái phép chất ma túy điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

Tại khoản 1 Điều 249 BLHS quy định: "*Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.*

*c, Heroine; Methamphetamine.. có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

Ngoài ra tại khoản 5 Điều 249 BLHS còn quy định: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, ..tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản".

[5] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy của các bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến khách thể thuộc quyền quản lý đặc biệt của nhà nước, các bị cáo bất chấp pháp luật và dư luận xã hội lên án, việc bị cáo Dê khai trước ngày bị bắt mấy ngày bị cáo một mình lên Háng Đồng tìm mua ma túy 02 lần với hai người khác nhau đều không quen biết tên, địa chỉ của người bán nên cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý. Trong vụ án này bị cáo Tùng là người rủ dê, bị cáo Dê là người trực tiếp đi mua ma túy, thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn.

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã được chứng minh tại:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng, niêm phong vật chứng lập hồi 14giờ 00', biên bản mở niêm phong cân tịch vật chứng hồi 18h30' cùng ngày 16/6/2021 của Công an huyện Bắc Yên;

- Kết luận giám định số: 1153 ngày 18/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Sơn La.

- Các bản khai, biên bản hỏi cung của các bị cáo và tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó đủ căn cứ kết tội các bị cáo Mùa A Dê và Nguyễn Thanh Tùng, phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: cả hai bị cáo không có.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân hai bị cáo thấy rằng: các bị cáo đều chưa có tiền án, tiền sự. Khi phạm tội và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo tự giác nộp số ma túy cho tổ kiểm tra, bị cáo T có bố, mẹ là người có công với cách mạng cần xem xét áp dụng điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS cho các bị cáo. Tuy nhiên bị cáo Mùa A D có nhân thân xấu, ngày 25/8/2017 bị TAND huyện P áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 24 tháng, sau khi đi cai nghiện về địa phương sinh sống bị cáo không từ bỏ việc sử dụng trái phép chất ma túy, tiếp tục sử dụng và tàng trữ chất ma túy là Heroine, việc bị cáo mua hộ ma túy khi bị bắt tổng khối lượng 1,74gam (Dê 1,22gam, Tùng 0,52gam) theo quy định thì bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với tổng khối lượng đó. Do đó HĐXX thấy cần xét xử nghiêm để cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội trong một khoảng thời gian nhất định đủ để các bị cáo cải tạo, giáo dục sớm trở thành công dân có ích cho xã hội sau này.

[8] Về vật chứng vụ án: Cần tịch thu tiêu hủy mẫu vật không sử dụng đến ký hiệu  $T=0,27\text{gam}$ ,  $D=0,75\text{gam}$ ; 03 phong bì thư ban đầu đã bóc, 02 mảnh giấy nilon màu xanh (đã niêm phong). Riêng 01 chiếc xe máy WEVERSX nhãn hiệu HONDA biển BKS 26D1-13901 xét thấy đây là tài sản của chị Đinh Thị Phụng

không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo T, do đó cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho chị Đinh Thị Phượng Tòa cần chấp nhận.

[9] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Xét thấy các bị cáo đều là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản gì, sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc hộ nghèo của xã, nên không áp dụng.

[10] Tại phiên tòa Kiểm sát viên kiểm sát xét xử cũng như người bào chữa cho bị cáo Dê đều đề nghị HĐXX áp dụng các điểm khoản nêu trên để xử phạt các bị cáo, cũng như về án phí và xử lý vật chứng vụ án theo quy định. Xét ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên và người bào chữa là hoàn toàn có căn cứ pháp luật cần chấp nhận.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm: cả hai bị cáo đều sống tại vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn của xã theo quy định của chính phủ do đó cần miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Vì các lẽ trên.

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1,2 Điều 51, Điều 58 BLHS. Điều 331, 333 BLTTHS. Tuyên bố các bị cáo Mùa A D và Nguyễn Thanh T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 58 BLHS xử phạt:

- Bị cáo Mùa A D 24 (hai mươi bốn) tháng tù.
- Bị cáo Nguyễn Thanh T 20 (hai mươi) tháng tù.

Thời hạn tù của các bị cáo tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 16/6/2021.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS; điểm c khoản 1 và khoản 2 Điều 47 BLHS. Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong:

- 01 phong bì của Công an tỉnh Sơn La bên trong có mẫu vật không sử dụng đến ký hiệu  $T=0,27gam$ ,  $D=0,75gam$ ; 01 phong bì thư ban đầu.
- 01 phong bì của Công an huyện B, tỉnh Sơn La bên trong có 02 phong bì thư ban đầu, 02 mảnh ni lon màu xanh.

(theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/8/2021 của cơ quan điều tra với Chi cục THADS B).

- Chấp nhận cơ quan điều tra Công an huyện B 01 đã trả lại tài sản là 01 chiếc xe máy WEVERSX nhãn hiệu HONDA biển BKS 26D1-13901 cho chủ sở hữu hợp pháp chị Đinh Thị Phượng.

3. Hình phạt bổ sung: không áp dụng đối với bị cáo.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 1 điểm đ Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, nộp, miễn, giảm án phí, lệ phí tòa án. Miễn nộp toàn bộ án phí HSST cho các bị cáo.

5. Quyền kháng cáo: các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án sơ thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS B;
- CA huyện B;
- Các bị cáo; người có QLLQ;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu HSVA .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Cầm Văn Thăm**